SỞ GD VÀ ĐT QUẢNG NGÃI
TRƯỜNG THPT ĐINH TIÊN HOÀNG

Số: 391/KH – ĐTH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Sơn Tây, ngày 28 tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH
Triển khai nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số của trường THPT Đinh Tiên Hoàng năm học 2026-2027

Thực Kế hoạch số 1434/KH-SGDĐT của Sở GDĐT ngày 23/9/2026 kế hoạch triển khai nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số ngành Giáo dục năm học 206-2027. Trường THPT Đinh Tiên Hoàng xây dựng kế hoạch triển khai chuyển đổi số của tại đơn vị như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai hiệu quả công tác chuyển đổi số tại đơn vị năm học 2026 - 2027, gắn với đổi mới phương thức quản lý, quản trị, dạy học, kiểm tra, đánh giá và cung cấp dịch vụ giáo dục; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động quản lý giáo dục; thực hiện chuyển đổi số gắn với thực hiện có hiệu quả các kế hoạch, đề án, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin và chuyển đổi số. Tập trung vào việc ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động của nhà trường, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến, giải pháp, hệ thống thông tin nền tảng số; triển khai chuyển đổi số đối với lĩnh vực được giao.

- Tập trung quản lý, cập nhật dữ liệu giáo dục bảo đảm dữ liệu **"đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung"**; đẩy mạnh kết nối, liên thông, chia sẻ và khai thác dữ liệu phục vụ quản lý, điều hành, dự báo và cung cấp dịch vụ giáo dục.

- Thúc đẩy việc sử dụng các nền tảng số dùng chung, phát triển học liệu số, dạy học và kiểm tra, đánh giá trên môi trường số phù hợp với điều kiện thực tế; từng bước ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) theo hướng an toàn, có kiểm soát và có trách nhiệm.

- Góp phần nâng cao chất lượng phục vụ người học, nhà giáo và người dân; giảm thủ tục, hồ sơ, thao tác thủ công và yêu cầu cung cấp lại thông tin, dữ liệu đã có thể khai thác, sử dụng theo quy định; đồng thời bảo đảm hạ tầng số, an toàn thông tin, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình chuyển đổi số.

- Đổi mới mạnh mẽ phương thức tổ chức giáo dục, đưa dạy và học trên môi trường số thành hoạt động giáo dục thiết yếu, hằng ngày đối với mỗi nhà giáo, mỗi người học.

- Số hóa các loại hồ sơ tại nhà trường; khai thác tối đa và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực để thực hiện chuyển đổi số. Thay đổi tư duy, nhận thức cộng đồng, ý chí quyết tâm của cả hệ thống chính trị trong tiếp cận và ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số của nhà trường.

- Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, an ninh mạng, an ninh quốc gia, bảo vệ thông tin cá nhân, tổ chức, không để lộ thông tin thuộc phạm vi bí mật nhà nước là yếu tố then chốt để chuyển đổi số thành công.

2. Yêu cầu

- Xác định chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của năm học 2026 - 2027, gắn trực tiếp với đổi mới phương thức quản lý, quản trị, dạy học, kiểm tra, đánh giá và cung cấp dịch vụ giáo dục. Việc triển khai phải được kiểm đếm bằng sản phẩm, kết quả và tác động cụ thể tại các tổ.

- Chuyển đổi mạnh từ dữ liệu phân tán sang dữ liệu **"đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung"**; từ phần mềm riêng lẻ sang nền tảng số dùng chung, kết nối, liên thông; từ ứng dụng AI tự phát sang ứng dụng AI an toàn, có kiểm soát và có trách nhiệm; dữ liệu là nền tảng của chuyển đổi số, phải được chuẩn hóa, kết nối, chia sẻ và khai thác hiệu quả tại đơn vị.

- Tổ chức thực hiện theo tinh thần "6 rõ": rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền; tập trung nguồn lực cho các nhiệm vụ trọng tâm, thiết thực, có tác động rõ rệt, bảo đảm khả thi, hiệu quả và phù hợp với điều kiện thực tế.

- Lấy người học và giáo viên làm trung tâm, lấy sự thuận tiện, hiệu quả và chất lượng phục vụ làm thước đo; chuyển đổi số phải góp phần giảm thủ tục, hồ sơ, báo cáo, thao tác thủ công và gánh nặng hành chính. Thực hiện nguyên tắc "dữ liệu cập nhật một lần, sử dụng nhiều lần"; không yêu cầu cung cấp lại thông tin, nhập lại dữ liệu hoặc báo cáo số liệu đã có và có thể khai thác, sử dụng theo quy định.

Nhiệm vụ chuyển đổi số được triển khai thực hiện đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm phù hợp với điều kiện thực tiễn, bảo đảm hiệu quả, đúng thời gian và bám sát sự chỉ đạo sở Giáo dục và Đào tạo.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác chuyển đổi số; kiên quyết xử lý nghiêm cán bộ, công chức, viên chức vi phạm các quy định của Đảng, Nhà nước, ngành GDĐT trong công tác chuyển đổi số.

Mỗi cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường không ngừng nỗ lực, chủ động cập nhật bổ sung kiến thức, kỹ năng, phương pháp làm việc phù hợp với yêu cầu, định hướng về chuyển đổi số.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và tổ chức thực hiện chuyển đổi số

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu tại đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện chuyển đổi số; chịu trách nhiệm về tiến độ, chất lượng, hiệu quả và kết quả thực hiện thuộc phạm vi quản lý.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch chuyển đổi số năm học 2026 - 2027 theo nguyên tắc "6 rõ"; tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm, thiết thực, có sản phẩm, kết quả cụ thể; tránh hình thức, dàn trải không hiệu quả.

- Kiện toàn đầu mối, nhân lực và cơ chế phối hợp thực hiện; gắn kết chặt chẽ giữa các bộ phận: Tổ chuyên môn, công nghệ và dữ liệu; xác định chuyển đổi số là nhiệm vụ chung, gắn với hoạt động chuyên môn của đơn vị, không chỉ là nhiệm vụ của bộ phận công nghệ thông tin.

2. Phát triển, nâng cao chất lượng và khai thác dữ liệu giáo dục

- Tiếp tục rà soát, chuẩn hóa, làm sạch, cập nhật đầy đủ dữ liệu về cơ sở giáo dục, người học, đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và các dữ liệu chuyên ngành trên cơ sở dữ liệu ngành giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT; bảo đảm dữ liệu "đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung". Hoàn thành đợt rà soát, làm sạch dữ liệu **trước ngày 30/10/2026** và duy trì cập nhật thường xuyên theo kế hoạch của Sở GDĐT.

- Tiếp tục triển khai học bạ số, bảo đảm dữ liệu học bạ được tạo lập từ dữ liệu gốc của cơ sở giáo dục, được kiểm tra, phê duyệt, ký số và đồng bộ lên cơ sở dữ liệu của Bộ GDĐT; từng bước hình thành hồ sơ học tập số, hồ sơ học tập suốt đời của mỗi người học.

- Tiếp tục rà soát, chuẩn hóa, số hóa và cập nhật dữ liệu văn bằng, chứng chỉ. Đối với văn bằng, chứng chỉ lịch sử của những người sinh từ năm 1970 trở lại đây, hoàn thành rà soát, số hóa và đồng bộ lên cơ sở dữ liệu của Bộ GDĐT **trước ngày 30/11/2026 theo kế hoạch của sở GDĐT**.

- Tăng cường kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu phục vụ quản lý, điều hành, dự báo, hoạch định chính sách và cung cấp dịch vụ trên môi trường số; hạn chế tối đa việc tạo thêm đầu mối thu thập, cập nhật dữ liệu.

3. Triển khai các nền tảng số dùng chung

- Tổ chức triển khai, thí điểm Nền tảng số quốc gia quản trị GDĐT theo kế hoạch, hướng dẫn của Bộ GDĐT và Sở GDĐT, bao gồm Nền tảng quản trị cơ sở giáo dục và Nền tảng phân tích, khai thác dữ liệu phục vụ quản lý, điều hành giáo dục; từng bước sử dụng thống nhất các nền tảng dùng chung trong hoạt động quản lý, quản trị giáo dục theo hướng dẫn của sở GDĐT.

- Tổ chức triển khai, sử dụng thống nhất Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tại đơn vị theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và sở GDĐT.

- Rà soát các phần mềm, hệ thống thông tin đang sử dụng; thực hiện kết nối, tích hợp với các nền tảng số dùng chung theo tiêu chuẩn, yêu cầu kỹ thuật của Bộ GDĐT và sở GDĐT.

4. Đổi mới dạy học, kiểm tra, đánh giá trên môi trường số

- Tổ chức dạy học trực tuyến, dạy học kết hợp theo quy định, phù hợp với điều kiện thực tế tại đơn vị; từng bước tổ chức kiểm tra, đánh giá trên môi trường số, trên máy tính tại đơn vị khi có đủ điều kiện, bảo đảm công bằng, an toàn và bảo mật.

- Phát triển, chuẩn hóa, khai thác và chia sẻ học liệu số, ngân hàng câu hỏi, thư viện điện tử, thư viện số; phối hợp phát triển Kho học liệu số dùng chung của ngành GDĐT.

5. Thúc đẩy ứng dụng AI an toàn, có kiểm soát và có trách nhiệm

- Nhà trường lựa chọn các bài toán phù hợp để triển khai, thí điểm ứng dụng AI trong các hoạt động giáo dục; khuyến khích ứng dụng AI hỗ trợ giáo viên trong chuẩn bị bài, xây dựng học liệu, thiết kế hoạt động dạy học, kiểm tra, đánh giá và hỗ trợ người học; hỗ trợ cán bộ quản lý trong tổng hợp, phân tích dữ liệu, dự báo, ra quyết định và thực hiện các nhiệm vụ hành chính. Việc sử dụng kết quả do AI tạo ra phải được kiểm chứng về tính chính xác, phù hợp; AI không thay thế trách nhiệm tổ chuyên môn và trách nhiệm ra quyết định của giáo viên, cán bộ quản lý.

- Phối hợp triển khai, thí điểm Nền tảng giáo dục thông minh quốc gia ứng dụng AI có kiểm soát theo kế hoạch, hướng dẫn của Bộ GDĐT; tổ chức đánh giá chất lượng, hiệu quả, mức độ an toàn và tác động đối với nhà giáo, người học trước khi xem xét triển khai trên diện rộng.

- Nhà trường rà soát ban hành quy định, quy tắc sử dụng AI phù hợp với đối tượng người học và hoạt động giáo dục; quy định rõ các trường hợp được sử dụng, hạn chế hoặc không được sử dụng AI, trách nhiệm của người sử dụng và yêu cầu về an toàn dữ liệu, minh bạch, kiểm chứng, độ tin cậy của nội dung và liêm chính học thuật.

6. Bảo đảm hạ tầng số, an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân

- Nhà trường tiếp tục rà soát, bảo đảm hạ tầng số, kết nối Internet và thiết bị đáp ứng yêu cầu quản lý, quản trị, dạy học, kiểm tra, đánh giá và sử dụng các nền tảng số. Tăng cường sử dụng hạ tầng, nền tảng, dịch vụ dùng chung và thuê dịch vụ công nghệ thông tin, điện toán đám mây phù hợp theo quy định, bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm, an toàn và khả năng mở rộng.

- Tổ chức thực hiện đầy đủ các quy định về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân; thường xuyên kiểm tra, đánh giá, khắc phục lỗ hổng, điểm yếu; thực hiện sao lưu, dự phòng, phục hồi dữ liệu và xây dựng phương án ứng phó, xử lý sự cố đối với các hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý.

- Tăng cường quản lý tài khoản, phân quyền truy cập, nhật ký hệ thống;

kiểm soát việc truy cập, khai thác, kết nối và chia sẻ dữ liệu; nâng cao nhận thức, kỹ năng về an toàn thông tin, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.

III. NHIỆM VỤ THỰC HIỆN

(Nhiệm vụ thực hiện tại Phụ lục 01 kèm theo)

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường vai trò, trách nhiệm và sự phối hợp trong tổ chức thực hiện

Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu, Tổ trưởng, tổ phó chuyên trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện chuyển đổi số; xác định rõ trách nhiệm của các tổ, bộ phận và cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ. Tăng cường phối hợp giữa các bộ phận chuyên môn, công nghệ và dữ liệu; bảo đảm chuyển đổi số được triển khai gắn với nhiệm vụ chuyên môn của tại đơn vị.

2. Tập trung chuẩn hóa, làm sạch, cập nhật và khai thác hiệu quả dữ liệu

Tổ chức rà soát, chuẩn hóa, làm sạch và cập nhật dữ liệu giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, sở GDĐT; bảo đảm dữ liệu **"đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung"**. Tăng cường kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu phục vụ quản lý, điều hành, dự báo, hoạch định chính sách và cung cấp dịch vụ trên môi trường số; hạn chế việc tạo thêm đầu mối thu thập, cập nhật dữ liệu.

3. Tổ chức triển khai thống nhất các nền tảng số dùng chung tại đơn vị

Triển khai, thí điểm và từng bước sử dụng thống nhất các nền tảng số dùng chung theo kế hoạch, hướng dẫn của Bộ GDĐT và Sở GDĐT; rà soát các phần mềm, hệ thống thông tin đang sử dụng để thực hiện kết nối, tích hợp theo tiêu chuẩn, yêu cầu kỹ thuật. Tổ chức sử dụng thống nhất Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực của ngành GDĐT.

4. Gắn chuyển đổi số với đổi mới dạy học, kiểm tra và đánh giá tại đơn vị

Tổ chức dạy học trực tuyến, dạy học kết hợp và từng bước kiểm tra, đánh giá trên môi trường số phù hợp với điều kiện thực tế; phát triển, chuẩn hóa, khai thác và chia sẻ học liệu số, ngân hàng câu hỏi, thư viện điện tử, thư viện số. Việc ứng dụng công nghệ số bảo đảm phù hợp với đặc điểm phát triển lứa tuổi học sinh.

5. Thúc đẩy ứng dụng AI an toàn, có kiểm soát và có trách nhiệm

Lựa chọn các bài toán phù hợp để triển khai, thí điểm ứng dụng AI trong hoạt động giáo dục; tăng cường kiểm chứng kết quả do AI tạo ra về tính chính xác, phù hợp. Phối hợp triển khai, thí điểm Nền tảng giáo dục thông minh quốc gia ứng dụng AI có kiểm soát; đánh giá chất lượng, hiệu quả, mức độ an toàn và

tác động đối với giáo viên, người học. Các cơ sở giáo dục rà soát, ban hành và tổ chức thực hiện quy định, quy tắc sử dụng AI phù hợp với hoạt động giáo dục.

6. Bảo đảm hạ tầng số, an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân

Thường xuyên rà soát, bảo đảm hạ tầng số, kết nối Internet và thiết bị phục vụ quản lý, quản trị, dạy học, kiểm tra, đánh giá và sử dụng các nền tảng số; tăng cường sử dụng hạ tầng, nền tảng, dịch vụ dùng chung phù hợp theo quy định. Thực hiện đầy đủ các quy định về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân; tăng cường kiểm tra, khắc phục lỗ hổng, sao lưu, dự phòng, phục hồi dữ liệu và ứng phó, xử lý sự cố. Quản lý tài khoản, phân quyền truy cập, nhật ký hệ thống; kiểm soát việc truy cập, khai thác, kết nối và chia sẻ dữ liệu.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu

- Ban giám hiệu trưởng chỉ đạo, thành lập Ban Chỉ đạo chuyển đổi số cấp trường, thực hiện và triển khai kế hoạch chuyển đổi số ngành giáo dục.

- Xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số của nhà trường chi tiết, cụ thể bám sát nhiệm vụ, giải pháp, mục tiêu chuyển đổi số của ngành, trên cơ sở phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị, nguồn lực của đơn vị.

- Thực hiện tốt việc tuyên truyền, thay đổi nhận thức cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh về nhiệm vụ chuyển đổi số trong Giáo dục - Đào tạo, thích ứng với sự phát triển của xã hội số.

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm được phân công; giáo viên, nhân viên thực hiện số hóa các hồ sơ.

- Cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyển đổi số cho toàn bộ cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường;

- Phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước, của thành phố về xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi số, kinh tế số, xã hội số đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường biết thực hiện. Báo cáo công tác chuyển đổi số về Sở GDĐT **trước ngày 05/6/2026**.

2. Tổ chuyên, bộ phận, giáo viên

- Xây dựng chuyển số, triển khai công nghệ AI phù hợp với tình hình thực tế tại các tổ.

- Tổ trưởng, các tổ chức Đoàn thể tại nhà trưởng tuyên truyền; xây dựng kế hoạch chuyển đổi số phù hợp với tổ và tổ chức Đoàn thể.

- Giáo viên, nhân tùy theo mức độ công việc tự bồi dưỡng, nghiên cứu, áp dụng CNTT trong giảng dạy, trong công việc phụ trách; thực hiện chuyển đổi số, số hóa các hồ sơ.

Trên đây là Kế hoạch triển khai nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số năm học 206-2027. Yêu cầu Cán bộ, Tổ trưởng, giáo viên, nhân viên nghiêm túc triển khai và thực hiện./.

Nơi nhận:
- Ban giám hiệu;
- TT, TP, Giáo viên, nhân viên (để t/h);
- Website nhà trường;
- Lưu: VT.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG THPT ĐINH TIÊN HOÀNG

Phạm Văn Thông

Phụ lục 01

TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG NGÀNH GDĐT NĂM HỌC 2026 - 2027

(Kèm theo Kế hoạch số 391/KH-ĐTH, ngày 28/9/2026 của trường THPT Đinh Tiên Hoàng

STT	Nhiệm vụ	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm/Kết quả
I	**Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và tổ chức thực hiện chuyển đổi số tại đơn vị**					
1	Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và tổ chức thực hiện chuyển đổi số tại đơn vị	Tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện chuyển đổi số; chịu trách nhiệm về tiến độ, chất lượng, hiệu quả và kết quả thực hiện thuộc phạm vi quản lý.	- Ban giám hiệu; - Các tổ;	Các tổ bộ phận, giáo viên nhân viên	Năm học 2026 - 2027	Kết quả chuyển đổi số được tổ chức thực hiện trong phạm vi quản lý

2	Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch chuyển đổi số năm học 2026 - 2027	Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch chuyển đổi số năm học 2026–2027 theo nguyên tắc "6 rõ"; tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm, thiết thực, có sản phẩm, kết quả cụ thể; tránh hình thức, dàn trải.	Ban giám hiệu (CM)	Các tổ, bộ phận	Tháng 9/2026	Kế hoạch chuyển đổi số năm học 2026 - 2027 và kết quả thực hiện
3	Kiện toàn đầu mối phụ trách công tác chuyển đổi số	Xác định đầu mối phụ trách công nghệ, dữ liệu và phối hợp chuyển đổi số tại đơn vị	Ban giám hiệu;	- Tổ trưởng, tổ phó - Các bộ phận, cá nhân liên quan	Tháng 9/2026	Danh sách/phân công phụ trách
4	Tuyên truyền, nâng cao nhận thức	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nhiệm vụ chuyển đổi số, kỹ năng số, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân và sử dụng AI có trách nhiệm	Tổ, bộ phận, Đoàn trường;	Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên	Thường xuyên	Hoạt động tuyên truyền, tập huấn, họp cơ quan, chào cờ

II	**Phát triển, nâng cao chất lượng và khai thác dữ liệu giáo dục tại đơn vị**					
5	Rà soát, chuẩn hóa, làm sạch và cập nhật dữ liệu giáo dục	Tiếp tục rà soát, chuẩn hóa, làm sạch, cập nhật đầy đủ dữ liệu về cơ sở giáo dục, người học, đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và các dữ liệu trên cơ sở dữ liệu ngành giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT; bảo đảm dữ liệu "đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung".	Bộ phận CNNTT	- Các Tổ; - Giáo viên, nhân viên; - Các GVCN.	Trước 30/10/2026 và duy trì thường xuyên	Dữ liệu được rà soát, làm sạch, cập nhật
6	Triển khai học bạ số thống nhất	Bảo đảm dữ liệu học bạ được tạo lập từ dữ liệu gốc của cơ sở giáo dục, được kiểm tra, phê duyệt, ký số và đồng bộ lên cơ sở dữ liệu của Bộ GDĐT; từng bước hình thành hồ sơ học tập số, hồ sơ học tập suốt đời	Ban giám hiệu	- Bộ phận CNTT, TTCM; - GVCN, Giáo viên bộ môn	Theo kế hoạch, hướng dẫn của Bộ GDĐT và Sở GDĐT	Học bạ số được tạo lập, kiểm tra, phê duyệt, ký số và đồng bộ

		của mỗi người học.				
7	Rà soát, chuẩn hóa, số hóa và cập nhật dữ liệu văn bằng, chứng chỉ	Tiếp tục rà soát, chuẩn hóa, số hóa và cập nhật dữ liệu văn bằng, chứng chỉ. Đối với văn bằng, chứng chỉ lịch sử của những người sinh từ năm 1970 trở lại đây, hoàn thành rà soát, số hóa và đồng bộ lên cơ sở dữ liệu của Bộ GDĐT.	Phó hiệu trưởng CSVC và CM	- Tổ văn phòng - Nhân viên văn thư	Trước 30/11/2026	Dữ liệu văn bằng, chứng chỉ được rà soát, số hóa và đồng bộ
8	Kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu giáo dục	Tăng cường kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu phục vụ quản lý, điều hành, dự báo, hoạch định chính sách và cung cấp dịch vụ trên môi trường số; hạn chế tối đa việc tạo thêm đầu mối thu thập, cập nhật dữ liệu.	Ban giám hiệu	- Các tổ - Bộ phận CNTT	Thường xuyên	Dữ liệu được kết nối, chia sẻ và khai thác
III	**Triển khai các nền tảng số dùng chung tại đơn vị**					

9	Triển khai, thí điểm Nền tảng số quốc gia quản trị GDĐT	Tổ chức triển khai, thí điểm Nền tảng số quốc gia quản trị GDĐT theo kế hoạch, hướng dẫn của Bộ GDĐT, bao gồm Nền tảng quản trị cơ sở giáo dục và Nền tảng phân tích, khai thác dữ liệu phục vụ quản lý, điều hành giáo dục; từng bước sử dụng thống nhất các nền tảng dùng chung trong hoạt động quản lý, quản trị giáo dục.	Ban giám hiệu	- Các Tổ, bộ phận liên quan. - CNTT, Giáo viên chủ nhiệm;	Theo kế hoạch, hướng dẫn của Bộ GDĐT và Sở GDĐT	Nền tảng được triển khai, thí điểm và từng bước sử dụng thống nhất từ cấp trên
10	Triển khai, sử dụng thống nhất Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính	Tổ chức triển khai, sử dụng thống nhất Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực GDĐT theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và Sở GDĐT.	Tổ Văn phòng	- Các tổ, bộ phận; - Giáo viên CN	Theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và Sở GDĐT	Hệ thống được triển khai, sử dụng thống nhất từ cấp trên

11	Rà soát, kết nối, tích hợp các phần mềm, hệ thống thông tin	Rà soát các phần mềm, hệ thống thông tin đang sử dụng; thực hiện kết nối, tích hợp với các nền tảng số dùng chung theo tiêu chuẩn, yêu cầu kỹ thuật của Bộ GDĐT và Sở GDĐT.	- Ban giám hiệu; - Tổ chuyên môn;	Giáo viên	Theo kế hoạch, yêu cầu kỹ thuật của Bộ GDĐT và Sở GDĐT	Các phần mềm, hệ thống thông tin được rà soát, kết nối, tích hợp được triển khai
IV	**Đổi mới dạy học, kiểm tra, đánh giá trên môi trường số tại đơn vị**					
12	Tổ chức dạy học trực tuyến, dạy học kết hợp và kiểm tra, đánh giá trên môi trường số	Tổ chức dạy học trực tuyến, dạy học kết hợp theo quy định, phù hợp với điều kiện thực tế; từng bước tổ chức kiểm tra, đánh giá trên môi trường số, trên máy tính tại các cơ sở giáo dục có đủ điều kiện, bảo đảm công bằng, an toàn và bảo mật.	Bna giám hiệu	Tổ CM, Giáo viên	Năm học 2026 -2027	Hoạt động dạy học, kiểm tra, đánh giá trên môi trường số được tổ chức
13	Phát triển, chuẩn hóa,	Phát triển, chuẩn hóa,	Các tổ	- Giáo viên và bộ phận	Năm học 2026	Học liệu số,

	khai thác và chia sẻ học liệu số	khai thác và chia sẻ học liệu số, ngân hàng câu hỏi, thư viện điện tử, thư viện số; phối hợp phát triển Kho học liệu số dùng chung của ngành.		liên quan.	-2027	ngân hàng câu hỏi, thư viện điện tử, thư viện số được phát triển, khai thác, chia sẻ
V	**Thúc đẩy ứng dụng trí tuệ nhân tạo an toàn, có kiểm soát và có trách nhiệm trong giáo dục tại đơn vị**					
14	Triển khai, thí điểm ứng dụng AI trong các hoạt động giáo dục	Lựa chọn các bài toán phù hợp để triển khai, thí điểm ứng dụng AI trong các hoạt động giáo dục; khuyến khích ứng dụng AI hỗ trợ nhà giáo trong chuẩn bị bài, xây dựng học liệu, thiết kế hoạt động dạy học, kiểm tra, đánh giá và hỗ trợ người học; hỗ trợ cán bộ quản lý trong tổng hợp, phân tích dữ liệu, dự báo, ra quyết định và thực hiện	Ban giám hiệu	Tổ trưởng, giáo viên được phân công	Theo kế hoạch, hướng dẫn của Bộ GDĐT và Sở GDĐT	Các bài toán AI được lựa chọn, triển khai, thí điểm

		các nhiệm vụ hành chính. Việc sử dụng kết quả do AI tạo ra phải được kiểm chứng về tính chính xác, phù hợp; AI không thay thế trách nhiệm chuyên môn và trách nhiệm ra quyết định của nhà giáo, cán bộ quản lý.				
15	Triển khai, thí điểm Nền tảng giáo dục thông minh quốc gia ứng dụng AI có kiểm soát	Phối hợp triển khai, thí điểm Nền tảng giáo dục thông minh quốc gia ứng dụng AI có kiểm soát theo kế hoạch, hướng dẫn của Bộ GDĐT; tổ chức đánh giá chất lượng, hiệu quả, mức độ an toàn và tác động đối với nhà giáo, người học trước khi xem xét triển khai trên diện rộng.	Ban giam hiệu	Các tổ, CNTT, Giáo viên liên quan.	Theo kế hoạch, hướng dẫn của Bộ GDĐT và Sở GDĐT	Kết quả triển khai, thí điểm và đánh giá

16	Rà soát, ban hành quy định, quy tắc sử dụng AI	Các cơ sở giáo dục rà soát ban hành quy định, quy tắc sử dụng AI phù hợp với đối tượng người học và hoạt động giáo dục; quy định rõ các trường hợp được sử dụng, hạn chế hoặc không được sử dụng AI, trách nhiệm của người sử dụng và yêu cầu về an toàn dữ liệu, minh bạch, kiểm chứng, độ tin cậy của nội dung và liêm chính học thuật.	Ban giám hiệu	- Tổ và các bộ phận liên quan	Năm học 2026–2027	Quy định, quy tắc sử dụng AI của cơ sở giáo dục
VI	**Bảo đảm hạ tầng số, an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân tại đơn vị**					
17	Bảo đảm hạ tầng số, kết nối Internet và thiết bị	Rà soát, bảo đảm hạ tầng số, kết nối Internet và thiết bị đáp ứng yêu cầu quản lý, quản trị, dạy học, kiểm tra, đánh giá và sử dụng các nền tảng số. Tăng	Ban giám hiệu	Các Tổ, Giáo viên Tin học	Năm học 2026 -2027	Hạ tầng số, kết nối Internet và thiết bị đáp ứng yêu cầu

		cường sử dụng hạ tầng, nền tảng, dịch vụ dùng chung và thuê dịch vụ công nghệ thông tin, điện toán đám mây phù hợp theo quy định, bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm, an toàn và khả năng mở rộng.				
18	Bảo đảm an toàn hệ thống thông tin, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân	Thực hiện đầy đủ các quy định về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân; thường xuyên kiểm tra, đánh giá, khắc phục lỗ hổng, điểm yếu; thực hiện sao lưu, dự phòng, phục hồi dữ liệu và xây dựng phương án ứng phó, xử lý sự cố đối với các hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý.	Ban giám hiệu	Các cơ Tổ, giáo viên, nhân viên	Thường xuyên	Hệ thống thông tin được bảo đảm an toàn; dữ liệu được sao lưu, dự phòng, phục hồi; phương án ứng phó, xử lý sự cố

19	Quản lý tài khoản, phân quyền và kiểm soát truy cập, khai thác, chia sẻ dữ liệu	Tăng cường quản lý tài khoản, phân quyền truy cập, nhật ký hệ thống; kiểm soát việc truy cập, khai thác, kết nối và chia sẻ dữ liệu; nâng cao nhận thức, kỹ năng về an toàn thông tin, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân cho cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên và người học.	Ban giám hiệu	Các tổ, bộ phận liên quan	Thường xuyên	Tài khoản, quyền truy cập, nhật ký hệ thống và việc khai thác, chia sẻ dữ liệu được kiểm soát